

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 07/2021/TLST — HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà 14, Tổ 17, ngách 160/2 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 14, Tổ 17, ngách 160/2 đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Đội 14, thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị A, sinh năm 1952

Cháu Trần Thị Lan B, sinh năm 2000

Cháu Trần B C, sinh ngày 17/9/2005

Cháu Trần Trí E, sinh ngày 23/6/2011

Đều có địa chỉ: Số nhà 14, Tổ 17, ngách 160/2, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu C, cháu Đúng: Anh Tr – là bố đẻ của các cháu.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn Tr và chị Nguyễn Thị D.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm vợ chồng: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Tr và chị Nguyễn Thị D.

Về con chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Tr, chị D cháu B hiện đã trưởng thành tự nuôi sống bản thân, anh chị tự nguyện không yêu cầu giải quyết.

Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Tr, chị D giao cả hai cháu Trần B C sinh ngày 17/9/2005 và cháu Trần Trí E, sinh ngày 23/6/2011 cho anh Tr tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Sau khi ly hôn chị D không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung của vợ chồng, về nợ, về ruộng nông nghiệp, về công sức: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr, chị D không đề nghị Tòa án đặt ra để giải quyết.

Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr hỗ trợ chị D số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền chi phí sinh hoạt.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Tr xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn và 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự. Đối trừ với 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Tr đã nộp theo biên lai số 623 ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, anh Tr còn phải nộp số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đ-ơng sự;
- VKS huyện Văn Lâm;
- UBND xã Chỉ Đạo;
- UBND phường Hoàng Văn Thụ;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Mười